

Số: 01/2025/QĐST - LĐ

Hải Phòng, ngày 07 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – HẢI PHÒNG

- Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Hậu.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 02/2025/TLST-VLĐ ngày 25 tháng 10 năm 2025 về việc: “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 01/2025/QĐMPH - ST ngày 27/10/2025 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/2025/TB - TA ngày 31/10/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990; căn cước công dân số: 030190009710; địa chỉ: Thôn Tr, xã N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Ngô Thị Lan A, sinh năm 1992; căn cước công dân số: 030192005071; địa chỉ: Thôn N1, xã N, thành phố Hải Phòng.

+ Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh; địa chỉ: Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đại N - chức vụ: Giám đốc.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA; địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp An Đồng, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Kim Sang J – chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

Đều vắng mặt (đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

1. Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc lao động, người yêu cầu là chị Phạm Thị T trình bày:

Chị và chị Ngô Thị Lan A là bạn bè thân thiết. Năm 2009, do không hiểu biết nên chị có cho chị Ngô Thị Lan A mượn chứng minh nhân dân để làm hồ sơ xin việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA; địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp An Đồng, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng. Chị Lan A đã làm hồ sơ mang tên chị để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA, đã được Công ty đóng bảo hiểm xã hội dưới tên Phạm Thị T từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012, mã số bảo hiểm 3009034985. Sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA thì chị Lan A có nhờ chị đi thanh toán tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng và đã giao lại cho chị Lan A số tiền này. Thực tế, từ tháng 8/2008 đến tháng 02/2017, chị ký hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn may mặc quốc tế Phú Nguyên và được công ty đóng bảo hiểm xã hội với mã số bảo hiểm 3008023063. Việc chị Lan A lấy hồ sơ tên chị để ký kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA là gian dối, vi phạm nguyên tắc trung thực. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng tuyên bố Hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 giữa công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA và người lao động đứng tên chị nhưng do chị Ngô Thị Lan A ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu, đề nghị chị Ngô Thị Lan A hoàn trả số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng cho Bảo hiểm xã hội.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị Lan A trình bày:

Chị Phạm Thị T và chị là bạn bè thân thiết. Năm 2009, do không hiểu biết nên chị có mượn chị Phạm Thị T chứng minh nhân dân để làm hồ sơ xin việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA; địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp An Đồng, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng. Chị đã làm hồ sơ mang tên chị T để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty YA – AJM VINA, đã được Công ty đóng bảo hiểm xã hội dưới tên Phạm Thị T từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012, mã số bảo hiểm 3009034985. Sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với công ty YA - AJM VINA thì chị có nhờ chị T đi thanh toán tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng và sau đó chị T đã giao lại cho chị số tiền này. Việc chị lấy hồ sơ tên chị T để ký kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA là vi phạm nguyên tắc trung thực. Vì vậy, nay chị Phạm Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng tuyên bố Hợp đồng lao động đứng tên chị Phạm Thị T nhưng do chị ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu thì chị hoàn toàn đồng ý. Chị đồng ý hoàn trả số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng cho Bảo hiểm xã hội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA trình bày:

Công ty với người lao động có tên Phạm Thị T, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Tr, xã N, thành phố Hải Phòng có ký Hợp đồng lao động từ tháng 11/2009. Thời gian thực tế người lao động làm việc tại Công ty là từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012. Sau đó người lao động xin nghỉ vì lý do bận việc gia đình. Thời gian Công ty đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động lấy tên Phạm Thị T có lý

lịch như trên là từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 theo sổ sổ bảo hiểm số: 3009034985. Công ty không ký hợp đồng lao động với chị Ngô Thị Lan A, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N1, xã N, thành phố Hải Phòng từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012. Việc chị Ngô Thị Lan A mượn chứng minh nhân dân của chị Phạm Thị T và lấy tên là Phạm Thị T để làm hồ sơ xin việc và ký kết hợp đồng lao động với công ty thì Công ty không nắm được. Nay công ty mới biết Hợp đồng lao động ký kết ngày 06/11/2009 giữa Công ty và chị T là do chị Lan A mượn chứng minh nhân dân của chị T để ký với công ty. Phía công ty khẳng định thời điểm ký Hợp đồng lao động với người lao động có tên là Phạm Thị T, Công ty đã làm đúng quy định về tuyển dụng lao động. Đến nay, chị Phạm Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 giữa công ty và người lao động đứng tên Phạm Thị T, do chị Ngô Thị Lan A đã sử dụng hồ sơ tư pháp của chị T để ký hợp đồng lao động và vào làm việc tại Công ty vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu, Công ty đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh trình bày:

Căn cứ vào dữ liệu quản lý của cơ quan Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh cung cấp quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN của chị Phạm Thị T, sinh năm 1990 tại 02 mã số BHXH là 3009034985 và 3008023063, cụ thể như sau: Số sổ 3009034985 có quá trình tham gia từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA: Đã giải quyết chế độ BHXH một lần tại BHXH cơ sở Nam Sách theo quyết định số 040249/QĐ-BHXH ngày 02/6/2013; Số sổ 3008023063 có quá trình tham gia từ tháng 8/2008 đến tháng 02/2017 tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn may mặc quốc tế Phú Nguyên và từ tháng 3/2017 đến tháng 11/2020 tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn may Tinh Lợi. Hai số sổ trên có bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012. Sau tháng 02/2012 người lao động là chị Phạm Thị T do chị Ngô Thị Lan A đứng tên nghỉ việc, Bảo hiểm xã hội đã chi trả số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng cho chị T theo số sổ 3009034985. Đến nay chị Phạm Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đứng tên Phạm Thị Tâm, do chị Ngô Thị Lan A ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn YA – AJM VINA vô hiệu và giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu, Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên họp:

Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng xác định Thẩm phán, thư ký phiên họp, các đương sự đã tuân theo và chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc lao động. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, 367, 370, 371, 372, 401, 402 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, 127, 132 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 131

Bộ luật dân sự sửa đổi bổ sung năm 2015; Điều 29 Bộ luật lao động năm 1994; Điều 15, 16, điểm b khoản 1 Điều 49, 50, 51 Bộ luật lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Luật án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị T. Tuyên bố hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 giữa người lao động có tên Phạm Thị T (do chị Ngô Thị Lan A ký) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA vô hiệu. Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA toàn bộ số tiền Bảo hiểm xã hội mà công ty và chị Ngô Thị Lan A đã đóng cho người lao động đứng tên Phạm Thị T từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 theo sổ bảo hiểm xã hội số 3009034985 theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội là 9.140.880 đồng. Sau khi Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh hoàn trả số tiền trên thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA trả lại cho chị Lan A số tiền bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Chị Ngô Thị Lan A có trách nhiệm hoàn trả Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng. Về lệ phí: Buộc chị Phạm Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc lao động theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA có trụ sở tại khu công nghiệp An Đông, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng theo quy định tại điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Người yêu cầu là chị Phạm Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Ngô Thị Lan A, Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA, Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 đã ký giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA với chị Phạm Thị T (do chị Ngô Thị Lan A ký hợp đồng) vô hiệu:

Căn cứ lời khai chị T, chị Lan A, lời trình bày của người đại diện theo pháp luật của Bảo hiểm xã hội có sở Chí Linh, người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA về quá trình tham gia bảo hiểm của chị Phạm Thị T; Hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 ký kết giữa chị Phạm Thị T (do chị Ngô Thị Lan A ký) với Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA, nên có cơ sở xác định: Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA có ký kết Hợp đồng lao động với chị Phạm Thị T nhưng do chị Ngô Thị Lan A ký và chị Lan A là người trực tiếp làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu

hạn YA - AJM VINA. Việc chị Ngô Thị Lan A mượn hồ sơ tư pháp của chị Phạm Thị T làm hồ sơ xin việc và đứng tên chị T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA là giả mạo khi giao kết hợp đồng. Vì vậy, yêu cầu của chị T đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 ký kết giữa người lao động có tên Phạm Thị T (do chị Ngô Thị Lan A ký) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA vô hiệu là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2.2] Về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu:

Quá trình chị Ngô Thị Lan A làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA, Công ty đã đóng bảo hiểm cho chị từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 dưới tên Phạm Thị T theo số sổ bảo hiểm là 3009034985. Căn cứ vào tài liệu thu thập trong hồ sơ và quan điểm của Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh, xác định tổng số tiền bảo hiểm mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA và chị Lan A đã đóng cho người lao động Phạm Thị T trong khoảng thời gian từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 số tiền là 9.140.880 đồng. Vì vậy cần phải hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA số tiền trên theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội. Sau khi Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh hoàn trả số tiền trên thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA có trách nhiệm hoàn trả cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Sau khi chị Ngô Thị Lan A nghỉ việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA, chị Lan A đã nhận số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng do Bảo hiểm xã hội chi trả nên chị Lan A phải trả lại Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh số tiền trên.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Phạm Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm việc lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Luật án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 401, Điều 402 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, 127, 132 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 131 Bộ luật dân sự sửa đổi bổ sung năm 2015; Điều 29 Bộ luật lao động năm 1994; Điều 15, 16, điểm b khoản 1 Điều 49, 50, 51 Bộ luật lao động năm 2019; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Luật án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phạm Thị T. Tuyên bố hợp đồng lao động số 0278/09-YA ngày 06/11/2009 ký kết giữa người lao động là chị Phạm Thị T (do chị Ngô Thị Lan A ký hợp đồng) với người sử dụng lao động là Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA vô hiệu.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu: Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA toàn bộ số tiền Bảo hiểm xã hội mà công ty và chị Ngô Thị Lan

A đã đóng cho người lao động đứng tên Phạm Thị T từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2012 theo sổ bảo hiểm xã hội số 3009034985 theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội là 9.140.880 đồng. Sau khi Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh hoàn trả số tiền trên thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn YA - AJM VINA trả lại cho chị Lan A số tiền bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Chị Ngô Thị Lan Anh có trách nhiệm hoàn trả Bảo hiểm xã hội cơ sở Chí Linh số tiền trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần là 6.676.728 đồng.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Phạm Thị T có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc lao động sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/25E số 0003881 ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Tâm đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc lao động và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THADS TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 9 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

ĐÀO THỊ HẬU